

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 93/2020/HS-ST

Ngày: 09-7-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Văn Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Ya Thuyên

2/ Bà Nguyễn Thị Xuân Uyên

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên tòa: Ông Lê Đức Trí - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 93/2020/TLST-HS ngày 17 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 118/2020/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị N, sinh năm 1996; nơi sinh: Đắc Lắc; nơi ĐKNKTT: xã E P, huyện K P, tỉnh Đắc Lắc; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Phụng Hồng Ph (đã chết), con bà: Trương Thị Đông Ph, sinh năm 1973; gia đình có 02 anh em, lớn sinh năm 1993, nhỏ là bị cáo; chồng: Lý Duy T, sinh năm 1990; con: có 02 con sinh năm 2016 và 2018; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Đ từ ngày 07/3/2020 đến nay. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 14 giờ 15 phút ngày 07/03/2020, Công an huyện Đ tiến hành kiểm tra phòng trọ số 5, nhà trọ số 39A, đường Kim Đồng, thị trấn L N, huyện Đ, thời điểm kiểm tra trong phòng có bị cáo Nguyễn Thị N. Qua kiểm tra phát hiện phía trước vị trí N ngồi có 01 chiếc bàn màu trắng, trên mặt bàn có 01 bình nhựa có gắn ống thủy tinh uống cong, tiếp tục kiểm tra phát hiện dưới gầm bàn có 01 gói nylon bên trong chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy. Bị cáo N khai nhận gói chất tinh thể màu trắng trên là ma túy đá do bị cáo mua của một người thanh niên (không rõ nhân thân lai lịch) với giá 700.000đ tại khu vực đường Kim Đồng, thị trấn L N vào lúc 13 giờ 45 phút cùng ngày 07/03/2020, mục đích để sử dụng cho bản thân. Lực lượng Công an đã lập biên bản bắt người

phạm tội quả tang đối với bị cáo Nguyễn Thị N đồng thời niêm phong gói chất nghi là ma túy thu giữ của bị cáo N để gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 577/GĐ – PC09 ngày 11/03/2020 của Phòng KTHS Công an tỉnh Lâm Đồng xác định: mẫu tinh thể đựng trong 01 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,4922g, loại Methamphetamine.

(Methamphetamine là chất ma túy, nằm trong danh mục II, STT: 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/05/2018 của Chính phủ).

Cơ quan điều tra đã thu giữ các vật chứng sau:

- 01 gói nylon chứa chất ma túy.
- 01 bình nhựa có gắn ống thủy tinh uống cong.
- 01 điện thoại di động hiệu OPPO loại màn hình cảm ứng.

Đối với số ma túy còn lại sau giám định cùng các vật chứng trên hiện đã bàn giao Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ chờ xử lý.

Quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Thị N đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015.

Cáo trạng số 102/CT-VKS ngày 17 tháng 6 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, Đại diện Viện kiểm sát huyện Đ thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xét xử phạt bị cáo Nguyễn Thị N từ 12 đến 18 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 để giải quyết theo quy định.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hoạt động điều tra, truy tố của điều tra viên, kiểm sát viên thì thấy rằng trong quá trình điều tra, truy tố, điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, không ai có ý kiến thắc mắc hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng. Như vậy, các cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình cụ thể như sau: Để có ma túy sử dụng cho bản thân bị cáo Nguyễn Thị N đã mua của một người thanh niên (không rõ nhân thân lai lịch) với giá

700.000đ tại khu vực đường Kim Đồng, thị trấn L N vào lúc 13 giờ 45 phút ngày 07/03/2020. Đến khoảng 14 giờ 15 phút ngày 07/03/2020 khi bị cáo đang ở phòng trọ thì bị Công an huyện Đ tiến hành kiểm tra hành chính, thu giữ 01 bình nhựa có gắn ống thủy tinh uống cong, số ma túy của bị cáo mua trước đó và 01 điện thoại di động hiệu Oppo màn hình cảm ứng. Lực lượng Công an đã tiến hành lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, đồng thời niêm phong toàn bộ số ma túy để gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 577/GĐ – PC09 ngày 11/03/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng xác định: mẫu tinh thể đựng trong 01 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,4922g, loại Methamphetamine.

Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, biên bản phạm tội quả tang, vật chứng vụ án và các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thị N đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện, chứng tỏ bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, ổn định tại địa phương mà còn xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy.

[4] Xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự nên bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Từ những phân tích nhận định trên, xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo nhận thức hành vi phạm tội của mình và mang tính răn đe, giáo dục phòng ngừa chung, đồng thời thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật.

[6] Về tang vật của vụ án: Đối với số ma túy của bị cáo còn lại sau khi gửi đi giám định đựng trong 02 phong bì niêm phong số 577/2020 có đóng dấu đỏ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng và 01 chai nhựa có gắn ống thủy tinh uốn cong dùng để sử dụng ma túy xét thấy không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu OPPO loại màn hình cảm ứng bị cáo sử dụng để liên lạc cá nhân không liên quan đến hành vi phạm tội nên hoàn trả cho bị cáo là phù hợp.

[7] Trong vụ án có đối tượng thanh niên đã bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân lai lịch nên đề nghị Công an huyện Đ tiếp tục xác minh, khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị N phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị N 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 07/3/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015: Giao Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ tiêu hủy số ma túy thu giữ của bị cáo đựng trong 02 phong bì niêm phong số 577/2020 có đóng dấu đỏ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng và 01 chai nhựa có gắn ống thủy tinh uốn cong.

Hoàn trả cho bị cáo Nguyễn Thị N 01 điện thoại di động hiệu OPPO loại màn hình cảm ứng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/6/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Thị N phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo được quyền kháng cáo đề yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Lâm Đồng;
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- THA huyện Đ;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Bộ phận THA phạt tù;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trịnh Văn Hùng

